

Số: 07/2025/QĐCNTTLH

Nậm Nhùn, ngày 16 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trương Thành L và Lò Thị V;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 03 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trương Thành L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 03 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh **Trương Thành L**, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Bản Nậm Dòn, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

+ Người bị kiện: Chị **Lò Thị V**, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Bản Nậm Dòn, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Lai Châu**. Địa chỉ trụ sở: Tổ 27, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Vũ Đức M**, sinh năm: 1974. Chức vụ: Giám đốc - Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Lai Châu. Địa chỉ: Tổ 19, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 03 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 03 năm 2025, cụ

thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trương Thành L và chị Lò Thị V đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về việc nuôi con chung:** Anh Trương Thành L và chị Lò Thị V có 01 con chung tên là Trương Đức C, sinh ngày 18/03/2020. Anh Trương Thành L và chị Lò Thị V thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn anh Trương Thành L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Trương Đức C cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Trương Thành L và chị Lò Thị V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lò Thị V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị V thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung:** Anh Trương Thành L và chị Lò Thị V tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Người khởi kiện anh Trương Thành L; người bị kiện chị Lò Thị V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Lai Châu - người đại diện theo ủy quyền anh Vũ Đức M đều xác nhận: Anh L và chị V có 01 khoản nợ chung vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Lai Châu số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất 10%/năm, mục đích vay để mua sắm đồ dùng gia đình, thời hạn vay 50 tháng theo Hợp đồng tín dụng số 01/2023/19815726, ngày 05/12/2023. Từ thời điểm vay vốn cho đến nay, anh L và chị V đã trả được cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền nợ gốc là 70.000.000 đồng và chưa bao gồm tiền lãi phát sinh theo quy định của Ngân hàng.

Các đương sự thỏa thuận, thống nhất về việc trả nợ như sau: Sau khi ly hôn anh Trương Thành L là người trực tiếp có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Lai Châu số tiền nợ gốc còn lại là 70.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 01/2023/19815726, ngày 05/12/2023, cho đến khi anh L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ của mình đối với Ngân hàng.

- **Về các vấn đề khác:** Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- TAND tỉnh Lai châu;
- UBND xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Lý Đức Hiệp

